TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 91/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 06 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 116/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Trần Ngọc Anh T**, sinh năm 1998

CCCD số: 079198009009, cấp ngày 12/3/2025

Địa chỉ: Số 32 đường số 1, Khu phố 31, phường Tân Tạo, TP Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Anh Ngô Văn H**, sinh năm 1991

CCCD số: 092091008697, cấp ngày 14/8/2021

Địa chỉ: ấp Trường Bình, xã Trường Thành, TP Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc Anh T và anh Ngô Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Ngọc Anh T và anh Ngô Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Ngô Thị Ngọc B, nữ, sinh ngày 10/6/2023. Nay chị Trần Ngọc Anh T và anh Ngô Văn H thống nhất thoả thuận, giao cháu Ngô Thị Ngọc B cho chị Trần Ngọc Anh T nuôi dưỡng đến trưởng thành. Anh Ngô Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Ngô Văn H không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Ngọc Anh T và anh Ngô Văn H mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Chị T tự nguyện nộp thay anh H 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp, chị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002446 ngày 03/02/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân khu vực 3;
- Phòng THA dân sự khu vực 3;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu.

Thẩm phán

Trương Thụy Đang Phượng